ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG NGỰ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:2174/QĐ-UBND	*Hồng Ngự, ngày 08 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toánxây dựng công trình: Nạo vét kênh mương nội đồng phục vụ tưới tiêu xã Long Khánh A, Long Khánh B

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về việc quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về việc quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp và ủy quyền quản lý dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước và vốn Nhà nước ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Xét Tờ trình số 357/TTr-PNNPTNT ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: Nạo vét kênh mương nội đồng phục vụ tưới tiêu xã Long Khánh A, Long Khánh B, với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Nạo vét kênh mương nội đồng phục vụ tưới tiêu xã Long Khánh A, Long Khánh B; hạng mục: Nạo vét.

2. Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Xây lắp và Vật liệu Xây dựng Đồng Tháp.

3. Loại và cấp công trình: Công trình giao thông, cấp IV.

4. Địa điểm xây dựng: Xã Long Khánh A - xã Long Khánh B, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

5. Nhà thầu khảo sát và lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: Công ty cổ phần Địa chất và Môi trường Miền Nam.

6. Mục tiêu đầu tư xây dựng, quy mô thiết kế:

6.1. Mục tiêu đầu tư: Nạo vét kênh mương nội đồng phục vụ tưới tiêu xã Long Khánh A, Long Khánh B nhằm đảm nhu cầu phục vụ tưới tiêu cho diện tích đất sản xuất và sinh hoạt của nhân dân 02 xã Long Khánh A, Long Khánh B, tăng thêm thu nhập cho người dân, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội cho địa phương.

6.2. Quy mô thiết kế:

* Tổng chiều dài tuyến nạo vét: 6.878,3m. Gồm có:

- Chiều dài nạo vét lạch Lòng Hồ : 5.113,5m.

- Chiều dài nạo vét lạch Long Tả : 716,0m.

- Chiều dài nạo vét tiếp giáp cồn Long Tả: 1.048,8m.

* Tổng diện tích phạm vi nạo vét: 118.665m^2 = 11,87ha.

* Trong đó:

- Đoạn 1: T0-T1 từ mặt cắt 1 đến mặt cắt 15: 678,0m.

+ Độ sâu nạo vét: -5.0m (hệ cao độ Quốc gia).

+ Bề rộng đáy nạo vét: B=10,0m.

+ Mái ta luy nạo vét: 1:1,5.

- Đoạn 2: T1-T31 từ mặt cắt 15 đến mặt cắt 94: 4.155,3m.

+ Độ sâu nạo vét: -1.7m (hệ cao độ Quốc gia).

+ Bề rộng đáy nạo vét: B=8,0m.

+ Mái ta luy nạo vét: 1:1,5.

+ Đoạn qua cống Long Hữu từ MCN 44-45:

• Chiều dài nạo vét: 30m.

• Bề rộng đáy nạo vét: B=2,0m.

• Độ sâu nạo vét: 0.0m (hệ cao độ Quốc gia).

+ Đoạn qua cầu Voi Xoài từ MCN 91-92-92a:

• Chiều dài nạo vét: 70,8m.

• Bề rộng đáy nạo vét: B=4,0m.

• Độ sâu nạo vét: -1.7m (hệ cao độ Quốc gia).

- Đoạn 3: T31-T33 từ mặt cắt 94 đến mặt cắt 99a: 243,0m.

+ Độ sâu nạo vét: -1.7m (hệ cao độ Quốc gia).

+ Bề rộng đáy nạo vét: B=8,0m.

+ Mái ta luy nạo vét: 1:1,5.

- Đoạn 4: A-A1-B từ mặt cắt 99a đến mặt cắt 117: 716m.

+ Độ sâu nạo vét: -5.0m (hệ cao độ Quốc gia).

+ Bề rộng đáy nạo vét: B=16,0m.

+ Mái ta luy nạo vét: 1:2,0.

- Đoạn 5: Phạm vi tiếp giáp với khu vực dự án nạo vét lạch Long Tả từ mặt cắt 118 đến mặt cắt 125: 1048,8m.

+ Độ sâu nạo vét: -5.0m (hệ cao độ Quốc gia).

+ Bề rộng đáy nạo vét: B=50,0m.

+ Mái ta luy nạo vét: 1:2,0.

* Khối lượng tính toán: 478.515,05 m^3. Gồm:

- Khối lượng nạo vét cát : 299.581,76 m3.

- Khối lượng nạo vét bùn sét: 178.933,29 m3.

- Đối với công tác nạo vét khu vực là cát có thể thu hồi được sử dụng phương tiện thi công bằng xáng cạp để thi công. Sản phẩm thu hồi vận chuyển tới vị trí tiếp nhận phục vụ san lấp xây dựng các công trình.

- Đối với công tác nạo vét khu vực là bùn sét không thu hồi được sẽ sử dụng phương tiện tàu hút để thi công. Đất nạo vét được bơm phun lên bờ vào bãi chứa phía bên bờ.

- Vị trí bãi chứa đất nạo vét được xác định ở khu đất thuộc bờ lạch Lòng Hồ. Bố trí 02 bãi chứa đất nạo vét là bùn dọc theo tuyến nạo vét để thuận tiện cho việc vận chuyển đất đến bãi chứa.

* Bãi chứa 1:

- Bề rộng đỉnh đê: 1m.

- Cao trình đỉnh đê bao: +3,5m (cao độ Quốc gia).

- Mái ta luy đắp: m=1,5.

- Tổng chiều dài đê bao bãi chứa 1: 233,6m.

* Bãi chứa 2:

- Bề rộng đỉnh đê: 1m.

- Cao trình đỉnh đê bao: +3,5m (cao độ Quốc gia).

- Mái ta luy đắp: m=1,5.

- Tổng chiều dài đê bao bãi chứa 2: 530,4m.

* Kết cấu đê bằng đất đắp tại chỗ, dọc theo chiều dài phía trong đê, trước khi phun vật liệu nạo vét lên bờ bố trí lớp vải bạt chống thấm nước để tránh nước thấm ra phía ngoài đê, gây ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

* Cửa xả:

- Bố trí 01 cửa xả tại khu vực bãi lắng, thoát nước từ bãi lắng ra ngoài.

- Kích thước mặt bằng: bxl=2,0x4,6m.

- Cửa xả có kết cấu bằng đá hộc. Theo chu vi cửa xả được gia cố 02 hàng cừ tràm đường kính D=8~10cm, mật độ đóng 16 cây/md. Giữa 02 hàng cọc cừ bố trí 01 lớp vải địa kỹ thuật để lọc nước trước khi xả ra sông.

- Số lượng cửa xả: 02 cửa xả/bãi chứa.

7. Tổng mức đầu tư: **13.562.242.000 đồng** *(Bằng chữ: Mười ba tỷ, năm trăm sáu mươi hai triệu, hai trăm bốn mươi hai nghìn đồng)*. Trong đó:

+ Chi phí xây dựng (G_{XD})	11.368.842.000	đồng
+ Chi phí quản lý dự án (G_{QLDA})	319.589.000	đồng
+ Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng (G_{TV})	1.046.294.000	đồng
+ Chí phí khác (G_k)	181.696.000	đồng
+ Chi phí dự phòng (G_{DP})	645.821.000	đồng

8. Nguồn vốn đầu tư: Vốn nhà đầu tư.

9. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

10. Thời gian thực hiện dự án: 02 năm kể từ ngày phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình.

11. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 2. Công ty cổ phần Xây lắp và Vật liệu Xây dựng Đồng Tháp là chủ đầu tư có trách nhiệm phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức giải phóng mặt bằng và lập đủ các thủ tục hồ sơ theo đúng quy định, triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án đúng tiến độ; đảm bảo công trình hoàn thành đưa vào sử dụng có hiệu quả.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND Huyện, Tổ Thẩm định dự án Huyện, Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Trưởng Phòng Tài chính và Kế hoạch, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Trưởng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hồng Ngự, Chủ tịch UBND các xã: Long Khánh A, Long Khánh B, Giám đốc Công ty cổ phần Xây lắp và Vật liệu Xây dựng Đồng Tháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- CT, các PCT/UBND Huyện;
- LĐVP;
- Lưu: VT.CV (Hoài).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ký bởi: Trần Văn Bôn
Cơ quan: Huyện Hồng Ngự, Tỉnh Đồng Tháp
Ngày ký: 08-06-2020 13:47:06 +07:00

Trần Văn Bôn